

Số: 47/2023/QĐST-DS

Cầu Ngang, ngày 08 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V

Trụ sở: Tòa nhà LienVietPostBank, Số 210 đường Trần Quang Khải, Phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Th, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh Ph, chức vụ: Giám đốc chi nhánh Trà Vinh. Địa chỉ: Số 272A, đường Nguyễn Đáng, Khóm 6, Phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Ông Nguyễn Thanh Ph ủy quyền cho ông Võ Văn Th, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

- *Bị đơn:* Ông Trịnh Văn Ch, sinh năm 1977. Địa chỉ: Ấp Cẩm H, xã Mỹ H, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Bờ K, xã Mỹ H, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền gốc và lãi suất phải trả:* Ông Trịnh Văn Ch tự nguyện trả số tiền là 28.120.799 đồng (trong đó vốn gốc là 22.499.931 đồng, tiền lãi trong hạn là 1.158.467 đồng, tiền lãi quá hạn là 4.462.401 đồng) theo hợp đồng tín dụng số HDTD8622017149, ngày 22/9/2017 và lãi phát sinh kể từ ngày 01/6/2023 cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V.

- Ông Trịnh Văn Ch tự nguyện trả số tiền là 52.576.028 đồng (trong đó vốn gốc là 40.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 904.189 đồng, tiền lãi quá hạn là 11.671.839 đồng) theo hợp đồng tín dụng số HDTD8622021137, ngày 09/02/2021 và lãi phát sinh kể từ ngày 01/6/2023 cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V. Tổng số tiền gốc và lãi ông Trịnh Văn Ch tự nguyện trả cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V là 80.696.827 đồng.

Ông Võ Văn Th đại diện cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V đồng ý nhận số tiền gốc và lãi mà ông Ch tự nguyện trả số tiền nêu trên.

- *Về thời hạn trả tiền gốc và lãi suất:* Ông Võ Văn Th đại diện cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V và ông Trịnh Văn Ch tự nguyện thỏa thuận do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

- *Về lãi suất chậm trả:* Ông Võ Văn Th đại diện cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V và ông Trịnh Văn Ch tự nguyện thỏa thuận:

Kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2023, ông Trịnh Văn Ch còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số HDTD8622017149, ngày 22/9/2017 và hợp đồng tín dụng số HDTD8622021137, ngày 09/02/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay trong từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Ông Trịnh Văn Ch tự nguyện chịu 2.017.420 đồng (Hai triệu không trăm mười bảy nghìn bốn trăm hai mươi đồng) án phí. Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V không phải chịu án phí, hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên V số tiền tạm ứng án phí là 1.835.506 đồng (Một triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm lẻ sáu đồng) theo biên lai thu tiền số 0015677, ngày 21/3/2023 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- Chi cục THADS huyện Cầu Ngang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Hà

